

Số: **1625**/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **16** tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Đắk Nông**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1155/QĐ-BXD ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2252/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Đắk Nông

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1785 /TTr-SXD ngày 8 tháng 10 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Đắk Nông.

**Điều 2.** Bãi bỏ 03 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hoạt động xây dựng quy định tại Điểm 1, 8, 9 Khoản a Mục I Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh tại Quyết định số 2252/QĐ-UBND ngày 08/12/2016.



Các nội dung khác về thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Đắk Nông được thực hiện theo Quyết định số 2252/QĐ-UBND ngày 08/12/2016.

Giao Văn phòng UBND tỉnh cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Giao Sở Xây dựng và Trung tâm Hành chính công niêm yết, công khai theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ms*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD, CTTĐT, TTHCC, KSTT.

4



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

*ms*  
**Cao Huy**





**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM  
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1625/QĐ-UBND, ngày 16/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

**I. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung**

Stt	Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	<b>Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ:</b> Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk Nông. Số 01 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, Đắk Nông.					
1	<b>Thủ tục chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề theo mẫu tại Phụ lục III Nghị định số 100/2018/NĐ-CP</li> <li>- 02 ảnh màu cỡ 4x6cm có nền màu trắng chân dung của người đề nghị được chụp trong thời gian không quá 06 tháng.</li> <li>- Bản sao văn bằng được đào tạo, chứng chỉ hành nghề do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp đã được hợp pháp hóa lãnh sự, dịch ra tiếng Việt và được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.</li> <li>- Bản sao có chứng thực hoặc tập tin chứa ảnh màu chụp từ bản</li> </ul>	<p><b>* Trình tự thực hiện:</b></p> <p>Cá nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp về Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motecua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến.</p> <p><b>- Bước 1:</b> Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk Nông tiếp nhận và chuyển hồ sơ về Sở Xây dựng trong thời gian 0,5 ngày.</p> <p><b>- Bước 2:</b> Thủ lý hồ sơ: + Sở Xây dựng thụ lý hồ sơ và xử lý trong 13 ngày. + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ Sở Xây dựng thông báo một lần bằng văn bản tới cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trong thời hạn 4,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ.</p> <p><b>- Bước 3:</b> Cục Quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng cấp mã số chứng chỉ hành nghề trong thời hạn 05 ngày kể từ khi nhận được văn</p>	150.000 đồng/chứng chỉ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014.</li> <li>- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.</li> <li>- Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.</li> <li>- Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng</li> </ul>	

Stt	Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp theo quy định..</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>	<p><b>Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết</b></p> <p>bản đề nghị cấp mã số chứng chỉ hành nghề.</p> <p>- <b>Bước 4:</b> Khi có mã số chứng chỉ hành nghề Sở Xây dựng hoàn thiện nội dung chứng chỉ và chuyển kết quả về Trung tâm Hành chính công trong thời gian 1,5 ngày.</p> <p>* <b>Thời gian giải quyết:</b> 20 ngày làm việc.</p> <p>Trong đó:</p> <p>+ TTHCC: 0,5 ngày; + Sở Xây dựng: 14,5 ngày. + Cục QLHXD-BXD: 5 ngày;</p> <p>* <b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:</b></p> <p>Cá nhân nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài đã có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp mà hành nghề hoạt động xây dựng ở Việt Nam từ 6 tháng trở lên</p>			
2	<p><b>Thủ tục cấp/nâng hạng/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.</b></p>	<p>* <b>Thành phần hồ sơ:</b></p> <p>- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ năng lực theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.</p> <p>- 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm có nền màu trắng chân dung của người đề nghị được chụp trong thời gian không quá 06 tháng.</p> <p>- Văn bản do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp phù hợp với loại, hạng chứng chỉ đề nghị cấp.</p>	<p>* <b>Trình tự thực hiện:</b></p> <p>Cá nhân hoạt động trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng; định giá xây dựng; quản lý dự án đề nghị cấp lần đầu/nâng hạng/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk Nông.</p> <p>+ Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: moicua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>- <b>Bước 1:</b> Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk</p>	<p>- 300.000 VNĐ Đối với trường hợp mới</p> <p>- 150.000 VNĐ Đối với trường hợp nâng hạng/bổ sung, điều chỉnh</p>	<p>- Luật Xây dựng năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.</p> <p>- Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.</p>	



Stt	Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>Đối với văn bản do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải là bản được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định và phải có bản dịch sang tiếng Việt được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chứng chỉ hành nghề đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trong trường hợp đề nghị nâng hạng chứng chỉ hành nghề.</li> <li>- Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân hoặc văn bản xác nhận của đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư về các công việc tiêu biểu mà cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai.</li> <li>Trường hợp cá nhân hành nghề độc lập thì phải có hợp đồng và biên bản nghiệm thu các công việc thực hiện tiêu biểu đã kê khai.</li> </ul>	<p>Nông tiếp nhận và chuyển hồ sơ về Sở Xây dựng trong thời gian 0,5 ngày.</p> <p><b>Bước 2:</b> Thụ lý hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sở Xây dựng thụ lý hồ sơ và xử lý trong 9 ngày.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ không hợp lệ Sở Xây dựng thông báo một lần bằng văn bản tới cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trong thời hạn 4,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ.</li> <li>- <b>Bước 3:</b> Cục Quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng cấp mã số chứng chỉ hành nghề trong thời hạn 05 ngày kể từ khi nhận được văn bản đề nghị cấp mã số chứng chỉ hành nghề.</li> <li>- <b>Bước 4:</b> Khi có mã số chứng chỉ hành nghề, Sở Xây dựng hoàn thiện nội dung chứng chỉ và chuyển kết quả về Trung tâm Hành chính công trong thời gian 1,5 ngày.</li> <li>* <b>Thời gian giải quyết:</b> 16 ngày làm việc.</li> </ul> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ TTHCC: 0,5 ngày;</li> <li>+ Sở Xây dựng: 10,5 ngày;</li> <li>+ Cục QLHXD-BXD: 5 ngày.</li> </ul> <p>* <b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:</b> Cá nhân trong nước, cá nhân nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài đã có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp mà hành nghề hoạt động xây dựng ở Việt Nam từ 6 tháng trở lên</p> <p>a. <i>Điều kiện chung:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật; có giấy phép cư trú hoặc</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</li> </ul>	

Stt	Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Ghi chú
		<p>- Kết quả sát hạch đạt yêu cầu trong trường hợp đã sát hạch trước ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề</p> <p><b>* Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ</p>	<p>giấy phép lao động tại Việt Nam đối với người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài.</p> <p>- Có trình độ đại học thuộc chuyên ngành phù hợp, có thời gian kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề từ 04 năm trở lên đối với chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II;</p> <p>- Có trình độ chuyên môn phù hợp, có thời gian kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề từ 02 năm trở lên đối với cá nhân có trình độ đại học; từ 03 năm trở lên đối với cá nhân có trình độ cao đẳng hoặc trung cấp đối với chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng III.</p> <p><i>b. Điều kiện cấp Chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có các điều kiện quy định tại điều kiện chung;</li> <li>- Hạng II: Đã làm chủ nhiệm khảo sát xây dựng thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ ít nhất 01 dự án từ nhóm B trở lên hoặc 02 dự án từ nhóm C trở lên hoặc ít nhất 02 công trình từ cấp II trở lên hoặc 03 công trình từ cấp III trở lên.</li> <li>- Hạng III: Đã tham gia khảo sát xây dựng thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ ít nhất 02 dự án từ nhóm c hoặc 02 dự án có yêu cầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật trở lên hoặc ít nhất 02 công trình từ cấp III trở lên hoặc 03 công trình từ cấp IV trở lên.</li> </ul> <p><i>c. Điều kiện cấp Chứng chỉ hành nghề thiết kế</i></p>			

Stt	Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Ghi chú
			<p><i>quy hoạch xây dựng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có các điều kiện quy định tại điều kiện chung;</li> <li>- Hạng II: Đã làm chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế bộ môn chuyên ngành ít nhất 01 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc 02 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.</li> <li>- Hạng III: Đã tham gia thiết kế bộ môn chuyên ngành ít nhất trong 01 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc 02 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.</li> </ul> <p><i>d. Điều kiện cấp Chứng chỉ hành nghề thiết kế xây dựng công trình:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có các điều kiện quy định tại điều kiện chung;</li> <li>- Hạng II: Đã làm chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế phần việc thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 01 công trình từ cấp II trở lên hoặc ít nhất 02 công trình từ cấp III trở lên hoặc đã tham gia thiết kế, thẩm tra thiết kế phần việc liên quan đến nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 03 công trình từ cấp II trở lên cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.</li> <li>- Hạng III: Đã tham gia thiết kế, thẩm tra thiết kế phần việc thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 03 công trình từ cấp III trở lên hoặc 05 công trình từ cấp IV trở lên</li> </ul>			



Stt	Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Ghi chú
			<p>cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.</p> <p><i>e. Điều kiện cấp Chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng công trình:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có các điều kiện quy định tại điều kiện chung;</li> <li>- Hạng II: Đã làm giám sát trưởng hoặc chỉ huy trưởng công trường hoặc chủ trì thiết kế xây dựng phần việc thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 01 công trình từ cấp II trở lên hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.</li> <li>- Hạng III: Đã tham gia giám sát thi công xây dựng hoặc tham gia thiết kế xây dựng hoặc thi công xây dựng phần việc thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 01 công trình từ cấp III trở lên hoặc 02 công trình từ cấp IV trở lên cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.</li> </ul> <p><i>f. Điều kiện cấp Chứng chỉ hành nghề định giá xây dựng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có các điều kiện quy định tại điều kiện chung;</li> <li>- Hạng II: Đã chủ trì thực hiện một trong các công việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng của ít nhất 01 dự án từ nhóm B hoặc 02 dự án từ nhóm C trở lên hoặc 01 công trình từ cấp II hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên.</li> <li>- Hạng III: Đã tham gia thực hiện một trong các công việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng của ít nhất 01 dự án từ nhóm C hoặc 02 dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư</li> </ul>			



Stt	Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>xây dựng trở lên hoặc 01 công trình từ cấp III trở lên hoặc 02 công trình từ cấp IV trở lên</p> <p>g. Điều kiện cấp Chứng chỉ hành nghề Quản lý dự án:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có các điều kiện quy định tại điều kiện chung;</li> <li>- Hạng II: Đã làm giám đốc quản lý dự án của 01 dự án từ nhóm B hoặc 02 dự án từ nhóm C cùng loại trở lên hoặc có một trong ba loại chứng chỉ hành nghề (thiết kế xây dựng hạng II; giám sát thi công xây dựng hạng II; định giá xây dựng hạng II) và đã tham gia quản lý dự án của ít nhất 01 dự án từ nhóm B hoặc 02 dự án từ nhóm C hoặc 03 dự án có yêu cầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật cùng loại trở lên.</li> <li>- Hạng III: Đã tham gia quản lý dự án của ít nhất 01 dự án từ nhóm C cùng loại trở lên.</li> </ul>			
3	<p><b>Thủ tục cấp lại nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III</b></p>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.</li> <li>- 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm có nền màu trắng chân dung của người đề nghị được chụp trong thời gian không quá 06 tháng.</li> <li>- Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản</li> </ul>	<p><b>* Trình tự thực hiện:</b></p> <p>Cá nhân hoạt động trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng; định giá xây dựng; quản lý dự án đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk Nông.</p> <p>+ Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motcua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến.</p> <p><b>- Bước 1:</b> Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk</p>	150.000 đồng/chứng chỉ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014.</li> <li>- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.</li> <li>- Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.</li> </ul>	

Stt	Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu chứng chỉ hành nghề đã được cấp, trường hợp bị mất chứng chỉ hành nghề thì phải có cam kết của người đề nghị cấp lại.</p> <p><b>* Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ</p>	<p>Nòng tiếp nhận và chuyển hồ sơ về Sở Xây dựng trong thời gian 0,5 ngày.</p> <p><b>- Bước 2:</b> Thụ lý hồ sơ:</p> <p>+ Sở Xây dựng thụ lý hồ sơ, xử lý và hoàn thiện nội dung chứng chỉ và chuyển kết quả về Trung tâm Hành chính công trong 7,5 ngày.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không hợp lệ Sở Xây dựng thông báo một lần bằng văn bản tới cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trong thời hạn 4,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ.</p> <p><b>* Thời gian giải quyết:</b> 8 ngày làm việc. Trong đó:</p> <p>+TTHCC: 0,5 ngày; + Sở Xây dựng: 7,5 ngày;</p> <p><b>* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:</b> Cá nhân hoạt động trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng; định giá xây dựng; quản lý dự án</p>		<p>- Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>	
4	<p><b>Thủ tục cấp/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III</b></p>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <p>- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ năng lực theo mẫu tại Phụ lục V Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.</p> <p>- Quyết định thành lập tổ chức trong trường hợp có quyết định thành lập.</p> <p>- Quyết định công</p>	<p><b>* Trình tự thực hiện:</b></p> <p>Tổ chức khảo sát xây dựng; tổ chức lập quy hoạch xây dựng; tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; tổ chức thi công xây dựng công trình; tổ chức giám sát thi công xây dựng công trình đề nghị cấp lần đầu/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hạng II, hạng III gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk Nông.</p>	<p>- Cấp mới: 1.000.000 đồng/chứng chỉ</p> <p>- Điều chỉnh, bổ sung: 500.000 đồng/chứng chỉ</p>	<p>- Luật Xây dựng năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.</p> <p>- Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung</p>	



Stt	Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>nhận phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của tổ chức hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc liên kết thực hiện công việc thí nghiệm phục vụ khảo sát xây dựng với phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xây dựng được công nhận (đối với tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực khảo sát xây dựng).</p> <p>- Chứng chỉ hành nghề hoặc kê khai mã số chứng chỉ hành nghề trong trường hợp đã được cấp chứng chỉ hành nghề được cấp theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014 của các chức danh yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề; các văn bản được đào tạo của cá nhân tham gia thực hiện công việc.</p> <p>- Chứng chỉ năng lực đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trong trường hợp đề nghị điều chỉnh hạng chứng</p>	<p>+ Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: moicua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>- <b>Bước 1:</b> Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk Nông tiếp nhận và chuyển hồ sơ về Sở Xây dựng trong thời gian 0,5 ngày.</p> <p>- <b>Bước 2:</b> Thụ lý hồ sơ:</p> <p>+ Sở Xây dựng thụ lý hồ sơ và xử lý trong 8,5 ngày.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không hợp lệ Sở Xây dựng thông báo một lần bằng văn bản tới cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trong thời hạn 4,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ.</p> <p>- <b>Bước 3:</b> Cục Quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng cấp mã số chứng chỉ năng lực trong thời hạn 05 ngày kể từ khi nhận được văn bản đề nghị cấp mã số chứng chỉ hành nghề.</p> <p>- <b>Bước 4:</b> Khi có mã số chứng chỉ hành nghề, Sở Xây dựng hoàn thiện nội dung chứng chỉ và chuyển kết quả về Trung tâm Hành chính công trong thời gian 02 ngày.</p> <p>* <b>Thời gian giải quyết:</b> 16 ngày làm việc.</p> <p>Trong đó:</p> <p>+TTHCC: 0,5 ngày;</p> <p>+ Sở Xây dựng: 10,5 ngày;</p> <p>+ Cục QLHXD-BXD: 5 ngày.</p> <p>* <b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:</b></p> <p>a. Điều kiện chung:</p>		<p>một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.</p> <p>- Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>	

Stt	Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>Chỉ năng lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bằng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ phù hợp của công nhân kỹ thuật (đối với tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực thi công xây dựng).</li> <li>- Hợp đồng và biên bản nghiệm thu hoàn thành các công việc tiêu biểu đã thực hiện theo nội dung kê khai.</li> </ul> <p>* <b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ</p>	<p>Tổ chức tham gia hoạt động xây dựng phải là doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc tổ chức có chức năng hoạt động xây dựng được thành lập theo quy định của pháp luật và đáp ứng các yêu cầu cụ thể đối với từng lĩnh vực hoạt động xây dựng</p> <p>b. Điều kiện cấp Chứng chỉ năng lực của tổ chức khảo sát xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có các điều kiện quy định tại điều kiện chung;</li> <li>- Có Quyết định công nhận phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của tổ chức hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc liên kết thực hiện công việc thí nghiệm phục vụ khảo sát xây dựng với phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xây dựng được công nhận.</li> </ul> <p>- Hạng II:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm khảo sát có chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng từ hạng II trở lên phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ năng lực.</li> <li>+ Cá nhân tham gia thực hiện khảo sát có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với loại hình khảo sát xây dựng đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.</li> </ul> <p>+ Đã thực hiện khảo sát xây dựng ít nhất 01 dự án từ nhóm B hoặc 02 dự án từ nhóm C hoặc 03 dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật trở lên hoặc 01 công trình từ cấp II hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên cùng loại hình khảo sát.</p> <p>- Hạng III:</p>			



Stt	Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Ghi chú
			<p><b>Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm khảo sát có chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng từ hạng III trở lên phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ năng lực.</li> <li>+ Cá nhân tham gia thực hiện khảo sát có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với loại hình khảo sát xây dựng đăng ký cấp chứng chỉ năng lực</li> <li>c. Điều kiện cấp Chứng chỉ năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có các điều kiện quy định tại điều kiện chung;</li> <li>- Hạng II: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm đồ án quy hoạch, chủ trì các bộ môn kiến trúc - quy hoạch, kinh tế đô thị và các chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật khác của đồ án quy hoạch có chứng chỉ hành nghề từ hạng II trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.</li> <li>+ Đã thực hiện lập ít nhất 01 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc 02 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.</li> </ul> </li> <li>- Hạng III: <ul style="list-style-type: none"> <li>Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn kiến trúc - quy hoạch, kinh tế đô thị và các chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật khác của đồ án quy hoạch có chứng chỉ hành nghề từ hạng III trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.</li> </ul> </li> </ul> </li> <li>d. Điều kiện cấp Chứng chỉ năng lực của tổ</li> </ul>			

Stt	Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Ghi chú
			<p>chức thiết kế xây dựng công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có các điều kiện quy định tại điều kiện chung;</li> <li>- Hạng II: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm thiết kế xây dựng, chủ trì các bộ môn thiết kế có chứng chỉ hành nghề từ hạng II trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.</li> <li>+ Cá nhân tham gia thực hiện thiết kế có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với lĩnh vực, loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.</li> <li>+ Đã thực hiện thiết kế, thẩm tra thiết kế ít nhất 01 công trình từ cấp II trở lên hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên cùng loại.</li> </ul> </li> <li>- Hạng III: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm thiết kế xây dựng, chủ trì các bộ môn thiết kế có chứng chỉ hành nghề từ hạng III trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.</li> <li>+ Cá nhân tham gia thực hiện thiết kế có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với lĩnh vực, loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực;</li> </ul> </li> </ul> <p>e. Điều kiện cấp Chứng chỉ năng lực của tổ chức tư vấn quản lý dự án:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có các điều kiện quy định tại điều kiện chung;</li> <li>- Hạng II: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cá nhân đảm nhận chức danh giám đốc quản lý dự án có chứng chỉ hành nghề quản lý dự án từ hạng II trở lên phù hợp với loại dự án đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.</li> </ul> </li> </ul>			



Stt	Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p><b>Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cá nhân phụ trách các lĩnh vực chuyên môn phải có chứng chỉ hành nghề từ hạng II trở lên phù hợp với công việc đảm nhận.</li> <li>+ Cá nhân tham gia thực hiện quản lý dự án có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc đảm nhận và loại dự án đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.</li> <li>+ Đã thực hiện quản lý dự án ít nhất 01 dự án từ nhóm B trở lên hoặc 02 dự án từ nhóm C cùng loại trở lên.</li> <li>- Hạng III:</li> <li>+ Cá nhân đảm nhận chức danh giám đốc quản lý dự án có chứng chỉ hành nghề quản lý dự án từ hạng III trở lên phù hợp với loại dự án đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.</li> <li>+ Cá nhân phụ trách các lĩnh vực chuyên môn phải có chứng chỉ hành nghề từ hạng III trở lên phù hợp với công việc đảm nhận.</li> <li>+ Cá nhân tham gia thực hiện quản lý dự án có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc đảm nhận và loại dự án đăng ký cấp chứng chỉ năng lực;</li> <li>f. Điều kiện cấp Chứng chỉ năng lực của tổ chức thi công xây dựng công trình: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có các điều kiện quy định tại điều kiện chung;</li> <li>- Hạng II: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cá nhân đảm nhận chức danh chỉ huy trưởng công trường phải đủ điều kiện là chỉ huy trưởng công trường từ hạng II trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>			

Stt	Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Ghi chú
			<p><b>Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cán nhân phụ trách thi công lĩnh vực chuyên môn có trình độ đại học hoặc cao đẳng nghề phù hợp với công việc đảm nhận và thời gian công tác ít nhất 01 năm đối với trình độ đại học, 03 năm đối với trình độ cao đẳng nghề.</li> <li>+ Công nhân kỹ thuật thực hiện các công việc thi công có văn bằng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với nội dung đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.</li> <li>+ Có khả năng huy động đủ số lượng máy móc, thiết bị chủ yếu đáp ứng yêu cầu thi công xây dựng các công trình phù hợp với công việc tham gia đảm nhận.</li> <li>+ Đã trực tiếp thi công công việc thuộc hạng mục công trình chính liên quan đến nội dung đề nghị cấp chứng chỉ của ít nhất 01 công trình từ cấp II trở lên hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên cùng loại.</li> </ul> <p>- Hạng III:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cán nhân đảm nhận chức danh chỉ huy trưởng công trường phải đủ điều kiện là chỉ huy trưởng công trường từ hạng III trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.</li> <li>+ Cán nhân phụ trách thi công lĩnh vực chuyên môn có trình độ đại học hoặc cao đẳng nghề phù hợp với công việc đảm nhận.</li> <li>+ Công nhân kỹ thuật phụ trách các công việc thi công có văn bằng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với nội dung đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.</li> <li>+ Có khả năng huy động đủ số lượng máy móc, thiết bị chủ yếu đáp ứng yêu cầu thi công xây</li> </ul>			



Stt	Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			<p>Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết</p> <p>dụng công trình phù hợp với công việc tham gia đảm nhận.</p> <p>g. Điều kiện cấp Chứng chỉ năng lực của tổ chức giám sát thi công xây dựng công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có các điều kiện quy định tại điều kiện chung;</li> <li>- Hạng II: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cá nhân đảm nhận chức danh giám sát trưởng có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng từ hạng II trở lên, giám sát viên có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng phù hợp với loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.</li> <li>+ Đã giám sát thi công xây dựng của ít nhất 01 công trình từ cấp II hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên cùng loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.</li> </ul> </li> <li>- Hạng III: <ul style="list-style-type: none"> <li>Cá nhân đảm nhận chức danh giám sát trưởng có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng từ hạng III trở lên, giám sát viên có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng phù hợp với loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.</li> </ul> </li> </ul>			
5	<p>Thủ tục cấp lại nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III</p>	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục V Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.</li> <li>- Bản sao có chứng</li> </ul>	<p>* Trình tự thực hiện:</p> <p>Tổ chức khảo sát xây dựng; tổ chức lập quy hoạch xây dựng; tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; tổ chức thi công xây dựng công trình; tổ chức giám sát thi công xây dựng công trình đề nghị cấp lại nội dung chứng chỉ năng lực hạng II, hạng III gửi 01 bộ</p>	500.000 đồng/chứng chỉ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Xây dựng năm 2014.</li> <li>- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.</li> <li>- Nghị định số</li> </ul>	

Stt	Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện, Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	<p>Thực hiện theo quy định của đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk Nông.</p> <p>+ Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motcua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>- <b>Bước 1:</b> Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk Nông tiếp nhận và chuyển hồ sơ về Sở Xây dựng trong thời gian 0,5 ngày.</p> <p>- <b>Bước 2:</b> Thụ lý hồ sơ:</p> <p>+ Sở Xây dựng thụ lý hồ sơ, xử lý và hoàn thiện nội dung chứng chỉ và chuyển kết quả về Trung tâm Hành chính công trong 7.5 ngày.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không hợp lệ Sở Xây dựng thông báo một lần bằng văn bản tới cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trong thời hạn 4,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ.</p> <p>* <b>Thời gian giải quyết:</b> 8 ngày làm việc. Trong đó:</p> <p>+TTHCC: 0,5 ngày;</p> <p>+ Sở Xây dựng: 7,5 ngày;</p> <p>* <b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:</b> Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu chứng chỉ năng lực đã được cấp, trường hợp bị mất chứng chỉ năng lực thì phải có cam kết của tổ chức đề nghị cấp lại</p>	<p>Thực hiện theo quy định của đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk Nông.</p> <p>+ Đối với trường hợp đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thì thực hiện theo địa chỉ: motcua.daknong.gov.vn hoặc địa chỉ trực tuyến đã được Bộ, ngành triển khai dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>- <b>Bước 1:</b> Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk Nông tiếp nhận và chuyển hồ sơ về Sở Xây dựng trong thời gian 0,5 ngày.</p> <p>- <b>Bước 2:</b> Thụ lý hồ sơ:</p> <p>+ Sở Xây dựng thụ lý hồ sơ, xử lý và hoàn thiện nội dung chứng chỉ và chuyển kết quả về Trung tâm Hành chính công trong 7.5 ngày.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không hợp lệ Sở Xây dựng thông báo một lần bằng văn bản tới cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trong thời hạn 4,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ.</p> <p>* <b>Thời gian giải quyết:</b> 8 ngày làm việc. Trong đó:</p> <p>+TTHCC: 0,5 ngày;</p> <p>+ Sở Xây dựng: 7,5 ngày;</p> <p>* <b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:</b> Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu chứng chỉ năng lực đã được cấp, trường hợp bị mất chứng chỉ năng lực thì phải có cam kết của tổ chức đề nghị cấp lại</p>	<p>42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.</p> <p>- Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>			



II. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định
1	Hoạt động xây dựng  T-DKN-270908-TT	Thủ tục cấp lại /điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III đối với: tổ chức khảo sát xây dựng; tổ chức lập quy hoạch xây dựng; tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; tổ chức lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng; tổ chức thi công xây dựng công trình; tổ chức giám sát thi công xây dựng; tổ chức kiểm định xây dựng; tổ chức quản lý, thẩm tra chi phí đầu tư xây dựng Cấp/ cấp lại/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III đối với tổ chức tham gia hoạt động trong kiểm định xây dựng và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.	Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

2	T-DKN-270920-TT	<p>Thủ tục cấp/ cấp lại (trường hợp CCHN hết hạn sử dụng)/cấp chuyên đổi/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III đối với cá nhân hoạt động xây dựng trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế xây dựng công trình; Giám sát thi công xây dựng; Kiểm định xây dựng; Định giá xây dựng</p>	<p>Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>
3	T-DKN-270925-TT	<p>Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III (Trường hợp CCHN rách, nát/thất lạc) đối với cá nhân hoạt động xây dựng trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế xây dựng công trình; Giám sát thi công xây dựng; Kiểm định xây dựng; Định giá xây dựng.</p>	<p>Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</p>

